

KINH VĂN-THÙ-SƯ-LỢI SỞ THUYẾT MA-HA BÁT-NHÃ
BA-LA-MẬT
QUYỂN HẠ

Bấy giờ A-nan đứng dậy, trích áo bày vai phải, quỳ sát đất, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà mặt đất chấn động sáu cách?

Đức Phật dạy:

–Vì ta nói tướng phước điền không sai khác, nên có điềm này. Xưa kia ở nơi đây, chư Phật cũng đã nói tướng phước điền để làm lợi ích chúng sinh, làm cho mười phương thế giới cũng đã chấn động sáu cách như vậy.

Xá-lợi-phất thưa:

–Bạch Thế Tôn! Văn-thù-sư-lợi là chẳng thể nghĩ bàn. Vì sao? Vì pháp tướng mà ông thuyết ra là chẳng thể nghĩ bàn?

Đức Phật dạy Văn-thù:

–Đúng vậy! Theo lời Xá-lợi-phất nói, đúng là tướng chẳng thể nghĩ bàn.

Văn-thù bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Chẳng thể nghĩ bàn không thể nói, có thể nghĩ bàn cũng không thể nói. Như vậy tánh của nghĩ bàn và chẳng nghĩ bàn đều không thể nói. Tất cả tướng của âm thanh chẳng phải có thể nghĩ bàn, cũng chẳng phải chẳng thể nghĩ bàn.

Phật dạy:

–Ông nhập vào chẳng nghĩ bàn Tam-muội chẳng?

Văn-thù thưa:

–Không, bạch Đức Thế Tôn! Con là chẳng nghĩ bàn, không thấy có tâm có thể nghĩ bàn; thì sao nói con nhập vào chẳng nghĩ bàn Tam-muội? Khi mới phát tâm, con muốn nhập vào định ấy, nhưng nay tư duy thì không có tướng nào trong tâm để nhập Tam-muội. Giống như người học bắn đã lâu thì giỏi. Sau đó tuy không chí tâm nhưng do tập lâu nên bắn rất trúng đích. Con cũng như vậy, mới học Tam-muội chẳng nghĩ bàn thì buộc tâm vào một duyên. Do tập lâu được thành tựu. Lại không còn tâm tưởng luôn trụ trong định.

Xá-lợi-phất hỏi Văn-thù:

–Lại có định tịch diệt thắng diệu không?

Văn-thù trả lời:

–Nếu có định chẳng nghĩ bàn, thì tại sao thầy lại hỏi có định tịch diệt không? Theo ý của tôi, định chẳng thể nghĩ bàn vẫn không thể đắc, sao hỏi có định tịch diệt?

Xá-lợi-phất hỏi:

–Định chẳng thể nghĩ bàn không thể đắc ư?

Văn-thù trả lời:

–Định có thể nghĩ bàn thì tướng có thể đắc, còn định chẳng thể nghĩ bàn thì tướng không thể đắc. Tất cả chúng sinh đều thành tựu định chẳng thể nghĩ bàn. Vì sao? Vì tất cả tướng của tâm thì tức chẳng phải tâm, nên gọi là định chẳng nghĩ bàn. Cho nên tướng của tất cả chúng sinh và tướng của Tam-muội chẳng nghĩ bàn đều như nhau, không phân

biệt.

Đức Phật khen Văn-thù:

–Lành thay, với chư Phật, ông đã trồng căn lành, tịnh tu phạm hạnh, cho nên diễn nói được Tam-muội sâu xa. Nay ông đã an trụ trong Bát-nhã ba-la-mật rồi.

Văn-thù thưa:

–Nếu con trụ trong Bát-nhã ba-la-mật, có thể nói như vậy, tức là hữu tướng liền trụ vào ngã tướng. Nếu ai trụ trong hữu tướng và ngã tướng thì Bát-nhã ba-la-mật có xứ sở. Bát-nhã ba-la-mật nếu trụ vào không thì cũng là ngã tướng, cũng gọi là xứ sở. Là ngã tướng và xứ sở thì trụ vào chỗ không có chỗ nào để trụ, giống như chư Phật trụ vào cảnh giới an định tịch diệt chẳng phải cảnh giới có thể nghĩ bàn. Như vậy, chẳng nghĩ bàn gọi là trụ xứ của Bát-nhã ba-la-mật. Xứ của Bát-nhã ba-la-mật, tất cả pháp đều vô tướng, tất cả pháp đều vô tác. Bát-nhã ba-la-mật tức là chẳng nghĩ bàn. Chẳng nghĩ bàn tức là pháp giới. Pháp giới tức là vô tướng. Vô tướng tức chẳng nghĩ bàn. Chẳng nghĩ bàn là Bát-nhã ba-la-mật. Bát-nhã ba-la-mật và pháp giới không hai, không khác. Không hai, không khác tức là pháp giới. Pháp giới tức vô tướng. Vô tướng tức cảnh giới Bát-nhã ba-la-mật. Cảnh giới Bát-nhã ba-la-mật tức cảnh giới chẳng nghĩ bàn. Cảnh giới chẳng nghĩ bàn tức là cảnh giới vô sinh, vô diệt cảnh giới vô sanh, vô diệt tức cảnh giới chẳng nghĩ bàn.

Văn-thù-sư-lợi nói:

–Cảnh giới Như Lai là cảnh giới của ngã không có hai tướng. Như vậy, tu Bát-nhã ba-la-mật thì không cầu Bồ-đề. Vì sao? Vì tướng Bồ-đề là lìa, là Bát-nhã ba-la-mật.

–Bạch Thế Tôn! Nếu biết ngã tướng mà không chấp trước; không biết, không chấp trước là điều mà Phật chứng tri. Chẳng thể nghĩ bàn, không biết, không chấp trước tức là điều mà Phật chứng tri. Vì sao? Vì biết rõ bản tánh đều không có tướng, thì làm sao chuyển pháp giới? Nếu biết bản tánh không thể, không chấp trước, thì không có vật. Nếu không có vật thì không có xứ sở, không có chỗ nương tựa, không có chỗ trụ. Không chỗ nương tựa, không có chỗ trụ tức là vô sinh, vô diệt. Không sinh không diệt tức là công đức hữu vi, vô vi. Nếu biết như vậy thì không có tâm tướng. Nếu không có tâm tướng thì làm sao biết. Công đức hữu vi, vô vi, mà không biết tức là chẳng nghĩ bàn. Chẳng nghĩ bàn là điều Đức Phật chứng tri, cũng không nắm bắt, không phải không nắm bắt. Không thấy tướng của ba đời: quá khứ, hiện tại, vị lai. Không chấp thủ sinh, diệt và các hoạt động, không đoạn cũng không thường. Biết như vậy gọi là chánh trí. Trí chẳng nghĩ bàn như hư không. Không thế này, không thế kia, không có gì sánh bằng, không tốt xấu, không tướng, không mạo.

Phật dạy Văn-thù-sư-lợi:

–Nếu biết như vậy thì gọi là trí không thoái.

Văn-thù-sư-lợi nói:

–Trí không tạo tác gọi là trí không thoái. Giống như thổi vàng, trước tiên dùng búa đập mới biết nó tốt hay xấu. Nếu không đập thì không thể biết được. Tướng của trí không thoái cũng như vậy, không niệm, không đắm trước, không khởi, không tạo tác, đầy đủ bất động, không sinh, không diệt cứ như thế mà hiển hiện.

Bấy giờ Đức Phật dạy Văn-thù:

–Như chư Như Lai tự nói trí của mình, thì ai có thể tin được?

Văn-thù thưa:

–Trí như vậy, chẳng phải pháp của Niết-bàn; cũng chẳng phải pháp của sinh tử; là

hạnh tịch tĩnh; là hạnh vô động; không đoạn trừ tham dục, sân giận, ngu si; cũng chẳng phải không đoạn trừ chúng. Vì sao? Vì không tận, không diệt, không lìa sinh tử, cũng chẳng phải không lìa, không tu đạo, chẳng phải không tu đạo. Người hiểu rõ như vậy gọi là chánh tín.

Đức Phật nói với Văn-thù:

–Lành thay, như lời ông nói, là ông đã hiểu sâu về nghĩa này.

Bấy giờ Ma-ha Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu nói chánh pháp sâu xa như vậy, thì đời vị lai ai có thể tin hiểu, nghe thọ và thực hành?

Đức Phật dạy Ca-diếp:

–Các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di trong hội hôm nay được nghe kinh này; cũng như đời vị lai những người này được nghe pháp ấy, đều có thể tin hiểu Bát-nhã ba-la-mật sâu xa; và cũng có thể đọc tụng, tin hiểu, thọ trì; và cũng có thể diễn thuyết, phân biệt cho người khác.

Giống như ông trưởng giả mất ngọc báu ma-ni, nên ưu sầu khổ não, sau đó tìm lại được thì sẽ rất vui mừng. Như vậy, này Ca-diếp, chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di ấy, cũng như vậy. Dù có lòng tin ưa, nhưng không nghe pháp thì vẫn sinh khổ não. Nếu có ai khi được nghe, mà tin hiểu thọ trì, thường ưa thích đọc tụng, lòng rất vui mừng, thì nên biết rằng, những người ấy đã thấy Phật, đã gần gũi cúng dường chư Phật.

Phật dạy Ca-diếp:

–Giống như trên cõi trời Đao-lợi, khi cây Ba-lợi-chất-đa-la bắt đầu xuất hiện thì trong chư Thiên cõi đó ai thấy cây cũng rất vui mừng; vì không bao lâu, cây này sẽ trở hoa. Nếu các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di... được nghe Bát-nhã ba-la-mật, mà tin hiểu thì cũng giống như vậy. Không bao lâu, những người này sẽ mở mang tất cả Phật pháp.

Vào thời tương lai, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di nào nghe Bát-nhã ba-la-mật mà tin thọ, đọc tụng, tâm không lười, không hối; nên biết người đó đã ở trong hội này, đã nghe thọ kinh này; nếu có thể cũng nên lưu bố, rộng nói cho mọi người trong thành ấp, xóm làng...; những người ấy được chư Phật hộ niệm.

Như vậy, trong Bát-nhã ba-la-mật thâm sâu, người nào tin ưa, không nghi ngờ thì nên biết rằng, những người ấy đối với chư Phật thời quá khứ, đã từng tu tập trồng các căn lành. Giống như có người xâu châu ngọc, bỗng nhiên gặp bảo châu ma-ni thật quý giá, tất vui mừng, thì nên biết người này chắc chắn đã từng thấy bảo châu ma-ni rồi.

Như vậy, này Ca-diếp! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào tu học pháp khác, bỗng nhiên được nghe Bát-nhã ba-la-mật sâu xa sinh tâm rất vui mừng, thì cũng như người kia được bảo châu ma-ni vậy. Nên biết người này đã từng nghe Bát-nhã ba-la-mật. Nếu có chúng sinh được nghe Bát-nhã ba-la-mật sâu xa, sinh lòng tín thọ, sinh đại hoan hỷ, thì những người này cũng đã từng gần gũi vô số chư Phật, đã nghe và đã tu học Bát-nhã ba-la-mật. Giống như có người, trước kia đã đi qua, đã thấy xóm làng, thành ấp nọ; sau đó người nghe khen ngợi thành ấp đó có vườn uyển, nhiều ao, suối, hoa quả, cây cối, nhân dân nam nữ... rất đáng ưa thích. Nghe vậy, người ấy rất vui mừng.

Lại nói, vườn uyển thành ấy được trang hoàng đẹp đẽ với hoa đủ loại, cây trái ngọt, ao suối, nhiều trân châu quý đẹp đẽ... tất cả đều rất ưa thích. Người ấy được nghe lần nữa, lại rất vui mừng; thì nên biết người ấy cũng đã từng thấy như vậy rồi. Thiện nam, thiện nữ nào, nghe Bát-nhã ba-la-mật mà tin nhận, lại luôn luôn vui mừng, thích

nghe không chán, lại khuyến nói cho người khác; nên biết người này đã từng theo Văn-thù-sư-lợi ở trong hội để nghe Bát-nhã ba-la-mật.

Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào, vào đời tương lai, được nghe Bát-nhã ba-la-mật sâu xa ấy, mà có lòng tin ưa, nghe thọ, thì nên biết người này, vào thời quá khứ cũng đã từng nghe và tu học.

Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đức Phật nói các pháp là vô tướng, vô tác, tịch diệt đệ nhất. Thiện nam, thiện nữ nào, có thể hiểu rõ được nghĩa đó; rồi tuyên bày nghĩa này được chư Như Lai khen ngợi, không trái tướng của pháp, tức là Phật nói cũng là tướng hưng thịnh của Bát-nhã ba-la-mật, cũng gọi là hưng thịnh đầy đủ Phật pháp, thông đạt thật tướng, không thể nghĩ lường.

Đức Phật dạy Văn-thù:

–Xưa, khi hành đạo Bồ-tát, ta tu các căn lành, muốn trụ vào địa vị không thoái chuyển, cần phải học Bát-nhã ba-la-mật; muốn chứng thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, phải học Bát-nhã ba-la-mật. Thiện nam, thiện nữ muốn hiểu tất cả tướng của Phật pháp, muốn biết tâm giới của tất cả chúng sinh đều đồng nhau, nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Văn-thù thưa:

–Muốn học tất cả Phật pháp đầy đủ vô ngại thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Muốn học tất cả khi Phật thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tướng tốt oai nghi, vô lượng pháp thức, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Muốn biết tất cả chư Phật chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tất cả pháp thức và các oai nghi thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Vì sao? Vì trong pháp không ấy, không thấy chư Phật, Bồ-đề..

Thiện nam, thiện nữ nào, muốn biết những tướng như vậy mà không nghi ngờ thì nên học Bát-nhã ba-la-mật. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật không thấy các pháp có sinh, có diệt, có cấu, có tịnh. Cho nên thiện nam, thiện nữ nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Muốn biết tất cả pháp không có những tướng quá khứ, hiện tại, vị lai; nên học Bát-nhã ba-la-mật. Vì sao? Vì tánh tướng của pháp giới không có ba đời. Muốn biết tất cả pháp đồng nhập vào pháp giới, tâm vô quái ngại, nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Muốn chứng tam chuyển, mười hai hành pháp luân, tự mình chứng biết, nhưng không chấp trước, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Muốn được lòng từ, bao trùm khắp tất cả chúng sinh cứu giúp không có giới hạn, cũng không nghĩ là có tướng chúng sinh, nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Muốn đạt sự không tranh luận với tất cả chúng sinh, mà cũng không nắm giữ lấy tướng không tranh luận; nên học Bát-nhã ba-la-mật. Muốn biết mười Lực, Vô úy trụ trí tuệ Phật được vô ngại biện tài thì nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Bấy giờ Văn-thù bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con quán chánh pháp: vô vi, vô tướng, vô đắc, vô lợi, không sinh, không diệt, không đến, không đi, không có người biết, không có người thấy, không người tạo tác, không thấy Bát-nhã ba-la-mật, cũng không thấy cảnh giới Bát-nhã ba-la-mật, chẳng chứng, chẳng phải không chứng, không hý luận, không có phân biệt. Tất cả các pháp không tận, lìa tận; không có pháp phạm phu, không có pháp Thanh văn, không có pháp Bích-chi-phật và pháp Phật; chẳng được, chẳng phải không được, không xả bỏ sinh tử, không chứng đắc Niết-bàn, chẳng nghĩ bàn, chẳng phải chẳng nghĩ bàn, không

làm, chẳng phải không làm. Tướng pháp như vậy, nếu không biết thì làm sao học Bát-nhã ba-la-mật?

Đức Phật dạy Văn-thù:

–Nếu biết tướng của các pháp như vậy, thì gọi là học Bát-nhã ba-la-mật. Đại Bồ-tát nào muốn học Tam-muội tự tại Bồ-đề, khi được Tam-muội đó rồi, ánh sáng sẽ chiếu khắp tất cả Phật pháp sâu xa và biết danh xưng của tất cả chư Phật, cũng biết và thông suốt thế giới của chư Phật mà không có chướng ngại, nên học theo những gì mà Văn-thù nói trong Bát-nhã ba-la-mật.

Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Bát-nhã ba-la-mật?

Đức Phật dạy:

–Bát-nhã ba-la-mật không bờ, không bến, không tên, không tướng, chẳng suy lường, không chỗ quay về nương tựa, không là hòn đảo, không tội, không phước, không tối, không sáng. Giống như pháp giới, không có ranh giới, không hạn số... Đó gọi là Bát-nhã ba-la-mật. Cũng gọi là hành xứ của Đại Bồ-tát. Chẳng phải hành xứ, chẳng phải không hành xứ; tất cả đều nhập vào một thừa gọi là phi hành xứ. Vì sao? Vì vô niệm, vô tác.

Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nên tu hành như thế nào để mau thành Vô thượng chánh giác?

Đức Phật dạy:

–Làm theo những điều được nói trong Bát-nhã ba-la-mật thì có thể mau đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lại có Tam-muội Nhất hạnh; nếu thiện nam, thiện nữ nào tu Tam-muội ấy thì cũng mau đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Tam-muội Nhất hạnh là gì?

Đức Phật dạy:

–Một tướng của pháp giới duyên chặt vào pháp giới, gọi là Tam-muội Nhất hạnh. Nếu thiện nam, thiện nữ nào muốn nhập vào Tam-muội Nhất hạnh, thì trước tiên nghe Bát-nhã ba-la-mật, theo đó mà tu học; sau có thể nhập vào Tam-muội Nhất hạnh; giống như duyên vào pháp giới, không lui sụt, không hư hoại, không nghĩ bàn, vô ngại, vô tướng.

Nếu thiện nam, thiện nữ nào, muốn nhập vào Tam-muội Nhất hạnh; nên ở nơi thanh vắng, xả tâm, bỏ các loạn động, không chấp chặt vào tướng mạo, cột tâm vào một vị Phật và chuyên niệm danh hiệu của Ngài. Tùy theo Đức Phật ở phương nào mà ngồi thẳng, hướng đến và niệm danh hiệu của vị Phật đó liên tục. Thế thì trong niệm ấy, có thể thấy quá khứ, hiện tại, vị lai chư Phật. Vì sao? Vì niệm một Đức Phật công đức vô lượng, vô biên, cũng bằng công đức niệm vô lượng chư Phật, công đức ấy như một, không thể nghĩ bàn. Phật pháp bình đẳng, không phân biệt, tất cả đều chử nhất như, đều chứng thành Tối chánh giác, đều đầy đủ vô lượng công đức, vô lượng biện tài. Như vậy, người hành Tam-muội Nhất hạnh là người biết rõ hăng hà sa pháp giới của chư Phật là không có tướng sía biệt. Tôn giả A-nan nhờ được nghe Phật pháp mà được niệm tổng trì biện tài trí tuệ. Đối với trong hàng Thanh văn, tuy là tối thẳng, vẫn trụ vào lượng số, có giới hạn. Nếu đắc Tam-muội Nhất hạnh, thì với pháp môn của các kinh, đều phân biệt rõ ràng, đều giác ngộ nhất định không chướng ngại, luôn luôn nói trí tuệ biện tài ngày đêm không gián đoạn; so với A-nan đa văn biện tài, trăm ngàn phần không bằng một

phần của người kia.

Đại Bồ-tát nên nghĩ như vậy: “Ta phải làm thế nào để mau chứng được Tam-muội Nhất hạnh, chẳng thể nghĩ bàn công đức, vô lượng danh xưng.”

Phật dạy:

–Đại Bồ-tát nên nghĩ nhớ Tam-muội Nhất hạnh, thường chuyên cần tinh tấn, không biếng lười. Như vậy, cứ thứ lớp tu học dần dần, thì có thể nhập Tam-muội Nhất hạnh, được công đức chẳng thể nghĩ bàn; trừ những kẻ hủy báng chánh pháp, không có lòng tin, ác nghiệp tội chướng nặng nề, không thể nào nhập được Tam-muội Nhất hạnh.

Lại nữa, Văn-thù-sư-lợi, giống như có người được châu ma-ni đem cho người thợ ngọc xem, người thợ ngọc trả lời: “Đây là bảo châu ma-ni vô giá.” Người được châu, yêu cầu người thợ: “Ông hãy mài dũa ngọc châu này cho tôi, chớ để mất đi màu sắc ánh sáng.” Khi người thợ ngọc mài dũa xong, màu sắc của ngọc châu sáng rõ chiếu khắp, trong ngoài đều trong suốt.

Văn-thù-sư-lợi! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào, tu học Tam-muội Nhất hạnh, thì được công đức chẳng thể nghĩ bàn, vô lượng danh xưng. Trong lúc tu học, biết được tướng của các pháp, thông suốt vô ngại, công đức càng tăng trưởng.

Cũng như vậy, này Văn-thù-sư-lợi, giống như ánh sáng của mặt trời đầy khắp, không có tướng giảm. Nếu chứng đắc Tam-muội Nhất hạnh thì đều có đầy đủ tất cả các công đức, không có thiếu kém. Cũng vậy, đắc Tam-muội Nhất hạnh chiếu sáng Phật pháp, giống như ánh sáng của mặt trời.

Văn-thù-sư-lợi! Giáo pháp mà ta nói đến đều là một vị, là vị xa lìa, vị giải thoát, vị tịch diệt. Thiện nam, thiện nữ nào đắc Tam-muội Nhất hạnh rồi những điều diễn nói cũng là một vị, vị xa lìa, vị giải thoát, vị tịch diệt, tùy thuận với chánh pháp sẽ không có tướng sai lầm.

Văn-thù-sư-lợi! Nếu Đại Bồ-tát đắc Tam-muội Nhất hạnh ấy, thì có đầy đủ pháp trợ đạo sẽ mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại nữa, Văn-thù-sư-lợi! Nếu Đại Bồ-tát không thấy pháp giới có tướng phân biệt dù chỉ là một tướng thì sẽ mau chứng được tướng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chẳng thể nghĩ bàn. Trong Bồ-đề ấy, cũng không thành Phật, người nào biết như vậy thì mau đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Nếu tin tất cả pháp đều là Phật pháp, không sinh tâm sợ hãi, không nghi ngờ, người nhẫn như vậy thì mau chứng Vô thượng Bồ-đề.

Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nhờ nhân duyên như vậy mà mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề ư?

Phật dạy:

–Chứng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, không phải do nhân mà được chẳng phải chẳng do nhân mà được. Vì sao? Vì cảnh giới chẳng nghĩ bàn không do nhân mà được, không phải không nhân mà được. Thiện nam, thiện nữ nào nghe nói như vậy mà không sinh lòng lười biếng nên biết người đó trước kia đã gieo trồng căn lành rồi. Cho nên Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni nghe nói Bát-nhã ba-la-mật sâu xa không sinh kinh hãi, liền theo Phật xuất gia. Nếu Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di nào được nghe Bát-nhã ba-la-mật sâu xa ấy, tâm không sợ hãi liền thành tựu là nơi chân chánh để quay về nương tựa.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào, không tu tập Bát-nhã ba-la-mật thâm sâu này, tức là không tu tập Phật thừa; giống như đại địa, tất cả cây thuốc đều

nhờ đất mà sinh trưởng. Văn-thù-sư-lợi, Đại Bồ-tát cũng như vậy; tất cả căn đều nương vào Bát-nhã ba-la-mật mà được tăng trưởng, đối với Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, không sai trái.

Lúc bấy giờ, Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Cả xóm làng, thành ấp trong Diêm-phù-đề này, chỗ nào sẽ diễn nói Bát-nhã ba-la-mật sâu xa như vậy?

Đức Phật dạy Văn-thù-sư-lợi:

–Nay trong hội này, nếu có người nào nghe Bát-nhã ba-la-mật, đều phát thệ nguyện: “Trong đời vị lai luôn luôn được tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật.” Từ lòng tin giải này, mà trong đời vị lai có thể được nghe kinh ấy; nên biết rằng, người này không phải do có chút ít căn lành mà có thể hoan hỷ thọ nhận được.

Văn-thù-sư-lợi! Có thiện nam, thiện nữ nào, theo ông nghe Bát-nhã ba-la-mật này, ông nên nói như vậy: “Trong Bát-nhã ba-la-mật này, không có pháp Thanh văn, pháp Bích-chi-phật, pháp Bồ-tát, pháp Phật, cũng không có pháp phàm phu, sinh diệt...”

Văn-thù bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, đến hỏi con rằng: “Như Lai nói Bát-nhã ba-la-mật như thế nào?” Con sẽ trả lời: “Tất cả các pháp không có tướng tranh luận, thì làm sao Như Lai nói Bát-nhã ba-la-mật. Vì sao? Vì không thấy có pháp nào để cùng tranh luận, cũng không có tâm thức của chúng sinh, có thể biết.”

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Con sẽ nói cứu cánh thực tế. Vì sao? Vì tướng của tất cả các pháp cùng nhập vào thực tế. A-la-hán không có pháp thù thắng riêng biệt. Vì sao? Vì pháp A-la-hán, pháp phàm phu không một, không khác.

Bạch Đức Thế Tôn! Nói pháp như vậy không có chúng sinh đã, đang và sẽ chứng Niết-bàn. Vì sao? Vì không có tướng chúng sinh nhất định.

Văn-thù-sư-lợi nói:

–Nếu người nào muốn nghe Bát-nhã ba-la-mật, con sẽ nói với họ như vậy: “Nếu có người nào nghe, mà không nhớ nghĩ, không nắm giữ, không nghe, không chứng đắc, như người huyễn không có phân biệt.” Nói như vậy là chân thuyết pháp. Cho nên người nghe chớ khởi chấp ra hai tướng; không xả các kiến mà tu Phật pháp; không giữ lấy pháp của Phật, không xả bỏ pháp của phàm phu. Vì sao? Vì tướng của hai pháp là Phật và phàm phu đều không, không nắm giữ hay xả bỏ. Nếu ai hỏi con, con sẽ nói như vậy: “An ủi như vậy, kiến lập như vậy.” Thiện nam, thiện nữ nên hỏi như vậy; trụ tâm không lui, không mất, nên như pháp tướng mà tùy thuận theo Bát-nhã ba-la-mật để nói.

Khi ấy Thế Tôn khen Văn-thù-sư-lợi:

–Lành thay, lành thay, như lời ông nói! Nếu có thiện nam, thiện nữ nào muốn chiêm ngưỡng chư Phật, nên học Bát-nhã ba-la-mật như vậy. Muốn gần gũi chư Phật, theo pháp mà cúng dường, nên học Bát-nhã ba-la-mật. Muốn nói Như Lai là Thế Tôn của ta, nên học Bát-nhã ba-la-mật. Muốn nói Như Lai không phải là Thế Tôn của ta, cũng nên học Bát-nhã ba-la-mật. Nếu không muốn thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nên học Bát-nhã ba-la-mật. Nếu không muốn thành Vô thượng Bồ-đề, cũng nên học Bát-nhã ba-la-mật. Nếu muốn thành tựu tất cả các Tam-muội, nên học Bát-nhã ba-la-mật. Nếu không muốn thành tựu tất cả các Tam-muội, cũng nên học Bát-nhã ba-la-mật. Vì sao? Vì Tam-muội không tạo tác, không có tướng khác biệt, tất cả pháp không sinh, không xuất. Nếu muốn biết tất cả pháp là giả danh nên học Bát-nhã ba-la-mật. Nếu muốn biết tất cả chúng sinh tu đạo Bồ-đề, không cầu tướng Bồ-đề và tâm không

thoái thất, nên học Bát-nhã ba-la-mật. Vì sao? Vì tất cả pháp đều là tướng Bồ-đề. Nếu muốn biết tất cả tướng hành, tướng chẳng hành của chúng sinh, mà tướng chẳng hành tức là Bồ-đề, Bồ-đề tức pháp giới, pháp giới tức là thật tế và tâm không thoái thất nên học Bát-nhã ba-la-mật. Nếu muốn biết tất cả Như Lai có thần thông biến hóa, vô tướng, vô ngại, cũng không có phương cách nào khác là nên học Bát-nhã ba-la-mật.

Đức Phật dạy Văn-thù:

–Nếu Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, muốn không đọa vào đường ác, nên học Bát-nhã ba-la-mật. Dù chỉ một bài kệ bốn câu, mà thọ trì, đọc tụng, tùy thuận giải nói thật tướng cho người khác, như vậy, nên biết rằng, người đó nhất định chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, trụ vào cõi Phật. Nếu người nào nghe Bát-nhã ba-la-mật mà không sợ hãi, có lòng tin hiểu; nên biết rằng người đó sẽ được Phật ấn chứng. Được Phật ấn tức là sẽ thực hành được pháp ấn Đại thừa của Phật. Thiện nam, thiện nữ học pháp ấn này, sẽ vượt qua khỏi đường ác, không nhập vào đạo Thanh văn, Bích-chi-phật, vì vị ấy đã vượt qua rồi.

Lúc bấy giờ, Đế Thích ở cõi trời Tam thập tam dùng hoa thơm của trời như hoa Ưu-bát-la, hoa Câu-vật-đầu, hoa Phân-đà-lợi, hoa trời Mạn-đà-la, cùng với hương Chiên-đàn của trời... và các loại hương bột khác, các loại vàng bạc châu báu và cả nhạc trời cùng trỗi lên để cúng dường Bát-nhã ba-la-mật và chư Như Lai cùng Văn-thù-sư-lợi.

Rải hương hoa cúng dường xong rồi nguyện rằng: “Nguyện cho con luôn được nghe pháp ấn của Bát-nhã ba-la-mật.”

Thích Đề-hoàn Nhân cũng nguyện: “Nguyện cho thiện nam, thiện nữ trong cõi Diêm-phù-đề, thường được ghe kinh ấy, tin chắc vào Phật pháp. Tất cả họ đều được tin hiểu, thọ trì, đọc tụng và diễn thuyết cho người, được tất cả chư Thiên ủng hộ.”

Khi ấy, Đức Phật bảo Thích Đề-hoàn Nhân:

–Này Kiều-thi-ca, đúng vậy! Thiện nam, thiện nữ ấy sẽ nhất định chứng được Bồ-đề của chư Phật.

Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thiện nam, thiện nữ thọ trì Bát-nhã ba-la-mật như vậy sẽ được lợi ích và công đức thì vô lượng.

Lúc này, do thần lực của Phật, tất cả đại địa chấn động sáu cách. Ngay lúc đó Đức Phật mỉm cười, phóng ánh sáng lớn chiếu khắp cả tam thiên đại thiên thế giới.

Văn-thù bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đó là tướng ấn Bát-nhã ba-la-mật của Như Lai?

Đức Phật dạy Văn-thù-sư-lợi:

–Đúng vậy! Khi nói Bát-nhã ba-la-mật xong, đều hiện điềm này, vì ấn Bát-nhã ba-la-mật sẽ khiến cho người thọ trì không khen chê. Vì sao? Vì Pháp ấn không có tướng thì không thể khen chê. Nay ta dùng Pháp ấn này để khiến cho chư Thiên mà không hại được.

Nghe Đức Phật nói Bát-nhã ba-la-mật xong, chư Thiên, Bồ-tát và bốn bộ chúng đều hoan hỷ phụng hành.

